

Số: /BC-SYT

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung khuyến khích, khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Y tế đã tiến hành đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung khuyến khích, khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết nhằm cụ thể hóa kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới, đồng thời thiết lập cơ chế khuyến khích, động viên phù hợp đối với các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số trên địa bàn thành phố. Trong bối cảnh yêu cầu nâng cao chất lượng dân số, duy trì mức sinh hợp lý và thích ứng với xu hướng già hóa dân số, việc ban hành các chính sách hỗ trợ, khen thưởng có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo động lực, nâng cao hiệu quả triển khai công tác dân số tại cơ sở.

Bên cạnh đó, quá trình tổ chức thực hiện chính sách dân số tại địa phương cho thấy cần có cơ chế cụ thể, đồng bộ và có tính ràng buộc pháp lý nhằm bảo đảm việc xét duyệt, chi trả hỗ trợ và khen thưởng được thực hiện thống nhất, tránh phát sinh vướng mắc trong thực tiễn. Do đó, việc xây dựng Nghị quyết có quy định cụ thể về nội dung chính sách gắn với quy trình thực hiện là yêu cầu cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

Việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết nhằm xác định mức độ cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý và chi phí tuân thủ của các thủ tục hành chính được đề xuất, qua đó làm cơ sở hoàn thiện nội dung dự thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành. Đồng thời, việc đánh giá nhằm bảo đảm các thủ tục hành chính được quy định phù hợp với chủ trương cải cách hành chính, không tạo ra rào cản không cần thiết đối với người dân và tổ chức.

Quá trình đánh giá được thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính, bảo đảm khách quan, toàn diện, bám sát thực tiễn triển khai công tác dân số tại địa phương. Các nội dung đánh giá tập trung vào việc xem xét sự cần thiết của việc ban hành thủ tục hành chính; mức độ phù

hợp với hệ thống pháp luật hiện hành; tính khả thi trong tổ chức thực hiện; cũng như tác động về chi phí tuân thủ đối với người dân và cơ quan nhà nước.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Sự cần thiết quy định thủ tục hành chính

Để bảo đảm việc tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ, khen thưởng trong lĩnh vực dân số được triển khai một cách công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng điều kiện và có kiểm soát chặt chẽ, việc quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết là cần thiết. Thủ tục hành chính đóng vai trò là công cụ pháp lý quan trọng nhằm thiết lập quy trình tiếp nhận, thẩm định và quyết định đối tượng được hưởng chính sách; đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, hạn chế tình trạng xét duyệt tùy tiện, thiếu thống nhất giữa các địa phương.

Bên cạnh đó, việc quy định cụ thể về thủ tục hành chính còn tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả triển khai chính sách. Thông qua việc chuẩn hóa quy trình và hồ sơ, các cơ quan có thẩm quyền có cơ sở để tổ chức thực hiện thống nhất, giảm thiểu sai sót và nâng cao tính minh bạch trong quá trình giải quyết.

Việc quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết không chỉ phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực dân số mà còn đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của người dân. Đây là cơ sở quan trọng để bảo đảm tính khả thi, tính thống nhất và hiệu quả của Nghị quyết sau khi được ban hành.

2. Đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất

Các thủ tục hành chính được quy định trong dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Cụ thể, nội dung các thủ tục hành chính phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 về bảo đảm quyền con người, quyền công dân; đồng thời tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bên cạnh đó, các quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết không trái với các quy định pháp luật có liên quan trong các lĩnh vực như cư trú, dân số, thi đua, khen thưởng và quản lý ngân sách nhà nước.

Về nội dung cụ thể, các thủ tục hành chính được thiết kế bảo đảm không phát sinh thêm điều kiện hoặc yêu cầu trái quy định pháp luật, không tạo ra rào cản hành chính không cần thiết đối với người dân và tổ chức. Đồng thời, các thủ tục này không chồng chéo với các thủ tục hành chính đã được quy định trong hệ thống pháp luật hiện hành, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện. Nội dung giữa các điều khoản của dự thảo Nghị quyết cũng được xây dựng thống nhất, có sự liên kết chặt chẽ với các quy định pháp luật liên quan, góp phần nâng cao tính khả thi của văn bản sau khi ban hành.

Việc quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật trong trường hợp ban

hành chính sách đặc thù của địa phương. Do đó, việc đưa các nội dung về thủ tục hành chính vào Nghị quyết là phù hợp, bảo đảm đúng thẩm quyền và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong thực tiễn.

3. Đánh giá tính hợp lý của thủ tục hành chính

3.1. Về tên thủ tục hành chính

Tên các thủ tục hành chính được xác định rõ ràng, phản ánh đúng nội dung và phạm vi giải quyết, tiêu biểu như thủ tục đề nghị hỗ trợ và thủ tục đề nghị khen thưởng trong lĩnh vực dân số.

Việc đặt tên bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, thống nhất về thuật ngữ, qua đó tạo thuận lợi cho người dân trong việc nhận diện và tiếp cận thủ tục, đồng thời giúp cơ quan quản lý dễ dàng trong quá trình hướng dẫn và tổ chức thực hiện.

3.2. Về đối tượng thực hiện

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính được xác định cụ thể, bao gồm các cá nhân như phụ nữ, cặp vợ chồng, cộng tác viên dân số và các cá nhân, tập thể có liên quan.

Việc xác định đối tượng được thực hiện trên cơ sở tiêu chí rõ ràng, phù hợp với mục tiêu chính sách và điều kiện thực tiễn của địa phương, bảo đảm nguyên tắc công bằng, không phân biệt đối xử và tạo điều kiện để các đối tượng đủ điều kiện đều có thể tiếp cận chính sách.

3.3. Về cơ quan giải quyết

Thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp theo hướng hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cấp chính quyền. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tiếp nhận, rà soát và xác nhận ban đầu; cấp thành phố thực hiện tổng hợp, thẩm định và quyết định đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, đặc biệt là đối với các trường hợp đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Cách thức phân cấp này vừa bảo đảm tính thuận lợi cho người dân khi tiếp cận thủ tục ngay tại cơ sở, vừa phù hợp với chủ trương tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, đồng thời góp phần giảm tải cho cấp trên và phát huy vai trò của chính quyền địa phương.

3.4. Về trình tự thực hiện

Trình tự thực hiện thủ tục hành chính được xây dựng theo hướng rõ ràng, logic và có sự phân định trách nhiệm cụ thể giữa các cấp, bảo đảm tính liên thông trong quá trình giải quyết từ cấp xã đến cấp thành phố. Các bước thực hiện được quy định hợp lý, không phát sinh các khâu trung gian không cần thiết, qua đó rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính hiện nay.

3.5. Về cách thức thực hiện

Thủ tục hành chính được thiết kế với phương thức thực hiện linh hoạt, cho phép người dân nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời khuyến khích áp dụng hình thức nộp hồ sơ điện tử khi đáp ứng đủ điều kiện về hạ tầng và kỹ thuật. Việc đa dạng hóa cách thức thực hiện không chỉ tạo thuận lợi cho người dân mà còn phù hợp với lộ trình chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

3.6. Về hồ sơ thủ tục hành chính

Thành phần hồ sơ được quy định theo hướng đơn giản, rõ ràng, chỉ bao gồm những giấy tờ thực sự cần thiết để phục vụ việc xác định đối tượng và điều kiện hưởng chính sách. Đồng thời, thủ tục không yêu cầu người dân cung cấp lại các thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc các cơ sở dữ liệu do cơ quan nhà nước quản lý. Cách tiếp cận này góp phần giảm thiểu gánh nặng hành chính, tiết kiệm chi phí và thời gian cho người dân, đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác dữ liệu trong quản lý nhà nước.

3.7. Về thời hạn giải quyết

Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính được quy định cụ thể, bảo đảm phù hợp với từng khâu xử lý và năng lực thực hiện của cơ quan nhà nước. Việc xác định thời hạn hợp lý không chỉ tạo điều kiện để cơ quan có thẩm quyền chủ động trong tổ chức thực hiện mà còn bảo đảm quyền lợi của người dân được thụ hưởng chính sách kịp thời.

3.8. Về phí, lệ phí

Thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết không quy định thu phí, lệ phí, qua đó góp phần giảm chi phí tuân thủ cho người dân và phù hợp với tính chất của chính sách hỗ trợ, khen thưởng trong lĩnh vực dân số.

3.9. Về mẫu đơn, tờ khai

Mẫu đơn, tờ khai được xây dựng theo hướng ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu và thuận tiện cho việc kê khai. Nội dung biểu mẫu không đặt ra thêm các yêu cầu ngoài quy định, bảo đảm người dân có thể thực hiện một cách dễ dàng, hạn chế sai sót trong quá trình lập hồ sơ.

3.10. Về yêu cầu, điều kiện

Các yêu cầu, điều kiện được quy định cụ thể, minh bạch, bám sát mục tiêu của chính sách, đồng thời không tạo ra rào cản không cần thiết đối với người dân. Việc xác định điều kiện được thực hiện trên cơ sở cân bằng giữa yêu cầu quản lý và khả năng tiếp cận chính sách của đối tượng thụ hưởng.

3.11. Về kết quả thực hiện

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính là quyết định hỗ trợ hoặc quyết định khen thưởng của cơ quan có thẩm quyền. Hình thức kết quả bảo đảm giá trị pháp lý, đồng thời thể hiện rõ quyền lợi mà người dân được hưởng, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm tính minh bạch trong thực hiện chính sách.

4. Đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

Thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo nguyên tắc đơn giản hóa, hạn chế tối đa các yêu cầu không cần thiết, do đó chi phí tuân thủ của người dân được đánh giá ở mức thấp và phù hợp với điều kiện thực tế. Các chi phí phát sinh chủ yếu liên quan đến thời gian, công sức chuẩn bị hồ sơ, kê khai thông tin và chi phí đi lại trong trường hợp người dân lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

Các thủ tục không quy định thu phí, lệ phí; thành phần hồ sơ được thiết kế theo hướng tinh gọn, chỉ yêu cầu các giấy tờ cần thiết để xác định đối tượng và điều kiện thụ hưởng chính sách. Việc phân cấp giải quyết tại cấp xã góp phần giảm thời gian di chuyển, tạo thuận lợi cho người dân, nhất là tại khu vực nông thôn, vùng xa trung tâm.

Đồng thời, việc khuyến khích thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử khi đủ điều kiện sẽ tiếp tục góp phần giảm chi phí tuân thủ, nâng cao mức độ thuận tiện và khả năng tiếp cận chính sách của người dân. Nhìn chung, chi phí tuân thủ của các thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết là hợp lý, không tạo gánh nặng cho đối tượng thực hiện và phù hợp với yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung khuyến khích, khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ./.

(Đính kèm Biểu mẫu số 01/DGTD-BHM. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới trong dự thảo văn bản)

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, DSXH.NTN

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Tuấn